

- Trình bày bài khoa học
- Làm được các bài tập 2, 3, 4.

3.Thái độ: Giáo dục tính cẩn thận, chính xác

4.Năng lực: Góp phần hình thành và phát triển năng lực tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Ngôn ngữ; Văn học; Thẩm mỹ.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng dạy học:

+ GV: Bảng lớp viết sẵn đoạn văn cần tập chép. Bảng nhóm viết sẵn nội dung bài tập.

+ HS : Vở chính tả, bảng con.

2. Phương pháp và kĩ thuật dạy học:

- Phương pháp quan sát - hỏi đáp – thảo luận nhóm.
- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, “ động não”.

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
1. HĐ khởi động: (3 phút)	
<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra dụng cụ học tập. - Hướng dẫn cách học phân môn Chính tả. - Giới thiệu bài, nêu tựa bài: Có công mài sắt, có ngày nên kim 	<ul style="list-style-type: none"> - HS làm theo yêu cầu của GV - Lắng nghe
2. HĐ chuẩn bị viết chính tả. (5 phút)	
<p>*Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS có tâm thế tốt, ngồi đúng tư thế. - Nắm được nội dung bài chép để viết cho đúng chính tả <p>*Cách tiến hành: Hoạt động cả lớp</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - GV giới thiệu và đọc bài chính tả trên bảng. - Hướng dẫn HS nắm nội dung bài viết qua các câu hỏi gợi ý . + <i>Đoạn chép này là lời của ai nói với ai?</i> + <i>Bà cụ nói gì?</i> - GV hướng dẫn HS nhận xét cách trình bày như: + <i>Đoạn chép có mấy câu?</i> + <i>Cuối mỗi câu có dấu gì?</i> + <i>Những chữ nào được viết hoa?...</i> - Hướng dẫn HS viết chữ khó vào bảng con. <p>Lưu ý: Chính tư thế ngồi, nhắc nhở HS viết chữ cẩn thận, thao tác nhanh</p>	<ul style="list-style-type: none"> - HS quan sát, lắng nghe - Lời của bà cụ nói với cậu bé. -Giảng giải cho cậu bé hiểu: phải kiên trì, nhẫn nại thì việc gì cũng làm được. - HS trả lời - HS luyện viết: mài, sắt, cháu
3. HĐ viết bài chính tả. (15 phút)	
<p>*Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chép lại chính xác một đoạn trong bài "Có công mài sắt, có ngày nên kim". - Viết hoa chữ đầu câu, ghi dấu câu đúng vị trí. <p>*Cách tiến hành: Hoạt động cá nhân</p>	

<ul style="list-style-type: none"> - GV nhắc HS: Các em cần nhớ viết tên bài chính tả vào giữa trang vở. Chữ đầu câu viết hoa lùi vào 1 ô, nhớ đọc nhẩm từng cụm từ để chép cho đúng, đẹp, nhanh; ngồi viết đúng tư thế, cầm viết đúng qui định - Cho HS viết bài (viết từng câu theo hiệu lệnh của GV) 	<ul style="list-style-type: none"> - Lắng nghe - HS chép bài vào vở
<p>4. HĐ chấm và nhận xét bài. (3 phút)</p> <p>*Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giúp các em tự phát hiện ra lỗi của mình và phát hiện lỗi giúp bạn. <p>*Cách tiến hành:</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Cho HS tự soát lại bài của mình và của bạn (theo bài trên bảng lớp) - Chấm nhanh 5 - 7 bài - Nhận xét về bài làm của HS 	<ul style="list-style-type: none"> - HS xem lại bài của mình, đổi chéo vở với bạn bên cạnh để soát lỗi giúp nhau. - Lắng nghe
<p>5. HĐ làm bài tập: (6 phút)</p> <p>*Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giúp các em điền đúng vào chỗ trống c/k - Nắm được thứ tự 9 chữ cái đầu tiên và cách đọc <p>*Cách tiến hành: Cá nhân- Cặp đôi- Chia sẻ trước lớp</p>	
<p><u>Bài tập 2:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc yêu cầu bài tập - Cho HS làm bài vào vở - GV nhận xét và chốt lại lời giải đúng <p><u>Bài tập 3:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc yêu cầu bài - Cho HS thảo luận nhóm - Gọi các nhóm báo cáo kết quả - Chốt lại lời giải đúng <p><u>Bài tập 4:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức cho HS học thuộc bảng chữ cái ở bài tập 3 (a, ă, â, b, c, d, đ, e, ê) - Lưu ý HS cách ghi và cách đọc chữ cái 	<ul style="list-style-type: none"> - HS đọc thầm nội dung bài, 1 em đọc to trước lớp. - HS làm bài cá nhân - Nêu kết quả trước lớp. - 1 HS đọc lại theo kết quả đúng. - Viết vào vở những chữ cái còn thiếu trong bảng. - Thảo luận cặp đôi. - Nói tiếp nhau báo cáo kết quả. - Ghi vở. - Học sinh tự nhẩm. - Vài em đọc trước lớp - Lớp đọc đồng thanh lại một lượt tên chữ cái.
<p>6. Hoạt động ứng dụng: : (2 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hỏi lại những điều cần nhớ. - Chọn một số vở HS viết chữ sạch đẹp không mắc lỗi cho cả lớp xem. - Về nhà học thuộc bảng chữ cái và viết lại cho đúng theo thứ tự bảng chữ cái. 	
<p>7. Hoạt động sáng tạo: : (1 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vẽ mô phỏng nhân vật minh họa câu chuyện. 	

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

THỦ CÔNG:

GẤP TÊN LỬA (TIẾT 1)

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

1. Kiến thức: Biết cách gấp tên LỬA.

2. Kỹ năng: Gấp được tên lửa. Các nếp gấp tương đối phẳng, thẳng.

* Với HS khéo tay: Gấp được tên lửa, các nếp gấp phẳng, thẳng. Tên lửa sử dụng được.

3. Thái độ: HS hứng thú và yêu thích gấp hình.

4. Năng lực : Góp phần hình thành các năng lực tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Phát triển bản thân; Tự tìm tòi và khám phá đồ vật; Vận dụng kiến thức vào thực tiễn; Thẩm mỹ.

II. CHUẨN BỊ

1. Đồ dùng:

- GV: Quy trình gấp tên lửa. Mẫu tên lửa được gấp bằng giấy thủ công. Giấy thủ công có kẻ ô.

- HS: Kéo, giấy nháp, hồ dán, bút chì, thước kẻ.

2. Phương pháp và kỹ thuật dạy học:

- Phương pháp vấn đáp; PP động não; PP quan sát; PP rèn luyện tư duy sáng tạo; PP thực hành- luyện tập.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não.

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
1. HĐ khởi động: (3 phút) - GV kiểm tra việc chuẩn bị của HS. - Nhận xét. - Giới thiệu bài - Ghi bài lên bảng	-TBVN bắt nhịp bài: “Hai bàn tay em” - HS để giấy nháp trước mặt - Lắng nghe.
2. HĐ thực hành (10 phút) HĐ1: HD HS quan sát và nhận xét. - Giới thiệu mẫu gấp tên lửa – Đặt câu hỏi: + Hình dáng của tên lửa? + Màu sắc của mẫu tên lửa? + Tên lửa có mấy phần?	- HS quan sát nhận xét

=> Chốt: Tên lửa có 2 phần đó là: phần mũi và phần thân.

- Gọi ý: Để gấp được tên lửa cần tờ giấy có hình gì?

- GV mở dần mẫu giấy tên lửa.

☞ **Kết luận:** Tên lửa được gấp từ tờ giấy có hình chữ nhật.

- GV lần lượt gấp lại từ bước 1 đến khi được tên lửa như ban đầu. GV nêu câu hỏi:

+ Để gấp được tên lửa, ta gấp phần nào trước phần nào sau?

=> Chốt lại cách gấp.

HD 2: Hướng dẫn mẫu (10 phút)

- GV giới thiệu 2 bước: Gấp tạo mũi và thân tên lửa (H1 đến H4), tạo tên lửa và sử dụng (H5 và H6)

- Gọi ý để HS nêu cách gấp từng hình.

- GV thao tác mẫu từng bước:

Bước 1: Gấp tạo mũi và thân tên lửa.

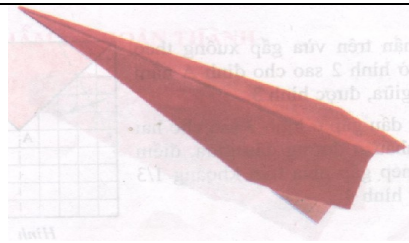
+ GV thực hiện các bước gấp từ H1 đến H4.

- Đặt tờ giấy hình chữ nhật lên bàn, mặt kẻ ô ở trên. Gấp đôi tờ giấy theo chiều dài để lấy đường dấu giữa (H.1). Mở tờ giấy ra, gấp theo đường dấu gấp ở hình 1 sao cho hai mép giấy mới gấp nằm sát đường dấu giữa (H.2).

- Gấp theo đường dấu gấp ở hình 2 vào sát đường dấu giữa được hình 3.

- Gấp theo đường dấu gấp ở hình 3 vào sát đường dấu giữa được hình 4.

* Lưu ý: Sau mỗi lần gấp, miết theo đường mới gấp cho thẳng và phẳng.



- HS trả lời theo quan sát

của bản thân.

- Lắng nghe, ghi nhớ

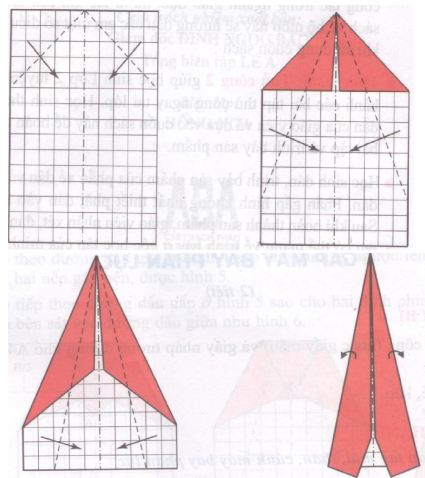
- Hình chữ nhật, hình vuông, . . .

- Quan sát

- Gấp phần mũi trước, phần thân sau.

- Nghe, ghi nhớ

- HS quan sát và theo dõi từng bước gấp của GV



- HS nhắc lại.

Bước 2: Tạo tên lửa và sử dụng

+ GV thực hiện các bước gấp từ H5 đến H6

- Bẻ các nếp gấp sang hai bên đường dấu giữa và miết dọc theo đường dấu giữa, được tên lửa (H.5). Cầm vào nếp gấp giữa cho hai cánh tên lửa ngang ra (H.6) và phóng tên lửa theo hướng chệch lên không tung.

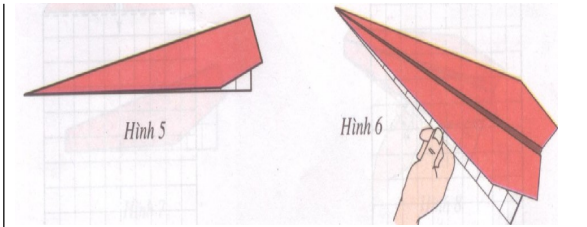
- Giáo dục HS an toàn khi vui chơi.

- Chốt các bước gấp tên lửa và lưu ý: 2 cách phải đều nhau để tên lửa không bị lệch.

HD 3: Thực hành: (8 phút)

- Chia nhóm, yêu cầu mỗi HS trong nhóm thực hành gấp tên lửa.

- Quan sát – uốn nắn và tuyên dương nhóm có tiến bộ.



- HS nhắc lại.

- HS thực hành theo nhóm

- Lắng nghe, rút kinh nghiệm

3. Hoạt động ứng dụng:

- Tập gấp nhiều lần và tập phóng tên lửa

4. Hoạt động sáng tạo.

- Trang trí đẹp tên lửa và gấp máy bay

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....
.....
.....

Thứ tư ngày 5 tháng 9 năm 2087

TẬP ĐỌC:

TIẾT 3: TỰ THUẬT

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

Đọc đúng và rõ ràng toàn bài; biết nghỉ hơi sau các dấu câu, giữa các dòng, giữa phần yêu cầu và phần trả lời ở mỗi dòng.

– Nắm được những thông tin chính về bạn học sinh trong bài. Bước đầu có khái niệm về một bản tự thuật (lí lịch). (trả lời được các câu hỏi trong SGK).

2. Kỹ năng: Biết đọc với giọng thông báo, chú ý đọc đúng tiếng có phụ âm l/n

3. Thái độ: Yêu thích môn học

GV:

4. Năng lực: Góp phần hình thành và phát triển năng lực tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Ngôn ngữ; Văn học; Thẩm mỹ.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

- Giáo viên: Bảng phụ vẽ sơ đồ mối quan hệ giữa các đơn vị hành chính: Tỉnh; Huyện; Xã.

- Học sinh: Sách giáo khoa.

2. Phương pháp và kỹ thuật dạy học:

- Phương pháp vấn đáp; PP động não; PP thảo luận nhóm; PP phân tích tổng hợp; PP sắm vai.

- Kỹ thuật Đặt câu hỏi, kỹ thuật trình bày một phút, động não.

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1.HĐ khởi động: (5 phút)

- TBHT điều khiển lớp chơi trò chơi: **Bắn tên.**

+ Bạn hãy đọc bài tập đọc: *Có công mài sắt có ngày nên kim*

+ Bạn hãy trả lời câu hỏi sau:

/?/ Lúc đầu, cậu bé học hành thế nào?

/?/ Bà cụ giảng giải như thế nào? (...)

+ TBHT cùng các bạn nhận xét ...

- Kết nối bài học, giới thiệu bài mới và ghi đầu bài lên bảng.

2. HĐ Luyện đọc: (30 phút)

***Mục tiêu:**

- Rèn đọc đúng từ

- Rèn đọc đúng câu, từ, đoạn.

- Hiểu nghĩa các từ ngữ mới.

***Cách tiến hành: Hoạt động cá nhân -> Nhóm -> Cả lớp.**

a. GV đọc mẫu toàn bài.

- Lưu ý:

+ Họ và tên://Bùi Thanh Hà//

+ Ngày sinh://23 - 4 - 1996 (*Hai mươi ba tháng tư năm một nghìn chín trăm chín mươi sáu*//)

+ Cần nhấn giọng ở các từ ngữ: *Luyện đọc ngắt, nghỉ hơi và nhấn giọng đúng câu văn HS M1, M2.*

- Từ ngữ cần hiểu: (SGK – T7)

+ Dự kiến HS phát hiện từ khó đọc và luyện đọc: *Hai Bà Trưng, Hà Nội, Võ thị Sáu*

***Trưởng nhóm điều hành:**

b. HS đọc nối tiếp từng câu (cá nhân- nhóm).

c. HS đọc từng đoạn (cá nhân- nhóm).

- Giải nghĩa từ: *Tự thuật, nơi sinh, quê quán...*

/? /Đặt câu với từ “nơi sinh”?

/? /Đặt câu với từ “ Hà Nội”?

- Luyện câu(nhóm).:

+ Câu dài:

“ Trường// Trường Tiểu học Võ Thị Sáu,/ quận Hai Bà Trưng,/ Hà Nội//.

d. HS đọc từng đoạn trong nhóm.

e. HS thi đọc giữa các nhóm.

-TBHT tổ chức cho HS thi đọc (trước lớp)

- GV + HS nhận xét chung và tuyên dương các nhóm.

3. Hoạt động tìm hiểu bài:

* **Mục tiêu:** Nắm được những thông tin chính về bạn HS trong bài . Có khái niệm về một bản tự thuật.

* **Cách tiến hành:** *Hoạt động cá nhân* → *Nhóm* → *Chia sẻ trước lớp* .

- Nhóm trưởng điều hành các bạn trong nhóm lần lượt trả lời các câu hỏi tìm hiểu bài trong SGK.

- Chia sẻ trong nhóm.

- GV quan sát, trợ giúp HS nếu nhận được tín hiệu(giơ thẻ mặt cười).

+TBHT điều hành các nhóm chia sẻ trước lớp.

- Dự kiến câu hỏi để TBHT chia sẻ trước lớp theo nội dung câu hỏi như sau:

Câu 1: Em hiểu những gì về bạn Thanh Hà?

Câu 2: Nhờ đâu em biết rõ về bạn Thanh Hà như vậy?

Câu 3: Em hiểu tự thuật có nghĩa là gì?

Câu 4: Nội dung chính của bài là gì?

=> Chốt ý đúng sau mỗi câu trả lời.

4. Hoạt động luyện đọc lại - Đọc diễn cảm:

* **Mục tiêu:** HS đọc diễn cảm đoạn trong bài.

* **Cách tiến hành:** *Hoạt động cá nhân* → *Hoạt động cả lớp*.

+ *Luyện đọc diễn cảm:*

- GV gọi HS M4 đọc toàn bài.

- HS tương tác tìm cách đọc đúng bài, luyện đọc (Chú ý nghỉ hơi và nhấn giọng cho đúng)

-TBHT điều hành đọc diễn cảm trước lớp.

- Nhận xét.

- GV nhận xét chung và cùng cả lớp bình chọn học sinh đọc tốt nhất.

5. Hoạt động ứng dụng: Em tự viết bản tự thuật về mình.

+ Họ và tên em:

+ Nam hay nữ:

+Ngày sinh của em:

+Nơi sinh của em:

- *Hãy cho biết tên địa phương em ở: Xã.....Huyện.....Tỉnh.....*

6. Hoạt động sáng tạo:

- Vẽ sơ đồ mối quan hệ giữa các đơn vị hành chính: Tỉnh; Huyện; Xã nơi em ở.

- Về nhà: Viết câu trả lời vào phiếu học tập.

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

TOÁN:**TIẾT 3: SỐ HẠNG - TỔNG****I. MỤC TIÊU:****1. Kiến thức:**

- Biết số hạng; tổng
- Biết thực hiện phép cộng các số có hai chữ số không nhớ trong phạm vi 100.

2. Kiến thức:

- Biết giải bài toán có lời văn bằng một phép cộng.
- Bài tập cần làm: Bài 1, 2, 3.

3. Thái độ: Rèn tính cẩn thận, tự tin

4. Năng lực: Góp phần hình thành và phát triển năng lực tự chủ và tự học; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Tư duy và lập luận toán học; Mô hình hóa toán học; Giao tiếp toán học.

II. CHUẨN BỊ:**1. Đồ dùng:**

- GV: Thẻ ghi từ, các số, dấu cộng có gắn nam châm, bảng phụ ghi bài 1.
- HS: Phiếu học tập (bài 1); Bảng con, vở ghi.

2. Phương pháp và kĩ thuật dạy học:

- Phương pháp vấn đáp; PP động não; PP quan sát; PP trò chơi; PP rèn luyện tư duy sáng tạo; PP thảo luận nhóm; PP thực hành- luyện tập.
- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não.

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
1. HĐ khởi động: (5 phút)	
<ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi : Nối nhanh – Nối đúng - GV chia lớp thành 2 đội, mỗi đội 3 em. + Yêu cầu mỗi em lên nối một phép tính với kết quả đúng. Đội nào nối nhanh và đúng là đội đó chiến thắng. - GV nhận xét, khen/ động viên. - Kết nối bài học, giới thiệu bài mới và ghi đầu bài lên bảng. - Giới thiệu bài: - Tựa bài: Số hạng - Tổng 	<ul style="list-style-type: none"> - HS chơi trò chơi (TBHT điều hành) $\begin{array}{r} 12 + 20 = 59 \\ 35 + 24 = 84 \\ 23 + 61 = 32 \end{array}$ <ul style="list-style-type: none"> - HS mở SGK, ghi bài vào vở.
2. HĐ hình thành kiến thức mới: (15 phút)	
<p>*Mục tiêu: Biết số hạng; tổng</p> <p>*Cách tiến hành: việc cá nhân → Làm việc cả lớp.</p>	
<p>Giới thiệu Số hạng - Tổng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV ghi lên bảng phép cộng: $\begin{array}{ccccccc} 35 & + & 24 & = & 59 \\ \uparrow & & \uparrow & & \uparrow \\ \text{Số hạng} & & \text{Số hạng} & & \text{Tổng} \end{array}$	<ul style="list-style-type: none"> - HS theo dõi - Suy nghĩ và nêu các thành phần trong phép tính - HS chia sẻ: 35 gọi là Số hạng

<p>- GV chỉ từng số trong phép cộng, KL:</p> <ul style="list-style-type: none"> • 35 gọi là Số hạng • 24 gọi là Số hạng • 59 gọi là Tổng <p>- GV viết phép cộng theo cột dọc</p> $\begin{array}{r} 35 \leftarrow \text{Số hạng} \\ + 24 \leftarrow \text{Số hạng} \\ \hline 59 \leftarrow \text{Tổng} \end{array}$	<p>24 gọi là Số hạng</p> <p>59 gọi là Tổng.</p> <p>- HS theo dõi</p> <p>- Đọc lại</p>
--	---

3. HĐ thực hành: (10 phút)

***Mục tiêu:**

- Biết thực hiện phép cộng các số có hai chữ số không nhớ trong phạm vi 100.
- Biết giải bài toán có lời văn bằng một phép cộng.

***Cách tiến hành:**

Bài tập 1: Hoạt động cá nhân

- Gọi HS nêu yêu cầu bài
- GV hướng dẫn HS nêu cách làm: Muốn tính tổng thì lấy số hạng cộng với số hạng.
- Cho HS tự giải
- Gọi HS đọc bài làm của mình.

- GV kết luận chung.

Bài tập 2: Hoạt động cá nhân

- Gọi HS nêu yêu cầu bài
- Lưu ý HS cách đặt tính: Viết một số hạng rồi viết tiếp số hạng kia sao cho đơn vị thẳng cột với đơn vị, chục thẳng cột với chục viết dấu cộng, kẻ vạch ngang rồi tính và viết từng chữ số của tổng thẳng cột với các chữ số cùng một hàng của các số hạng.
- Gọi HS nêu cách tính rồi tính
- Chấm một số vở
- GV nhận xét chung về cách trình bày, kết quả

Bài tập 3: Hoạt động nhóm

- Gọi HS đọc đề bài
- GV đề nghị TBHT điều hành HĐ chia sẻ
- + Bài toán cho biết gì?
- + Bài toán hỏi gì?

- HS nêu yêu cầu bài tập 1
- HS nêu cách làm: Muốn tính tổng thì lấy số hạng cộng với số hạng.

Số hạng	12	43	5	65
Số hạng	5	26	22	0
Tổng	17	69	27	65

- Lớp nhận xét.
- HS nêu yêu cầu bài tập 2
- HS suy nghĩ tìm cách đặt tính, thực hiện tính đúng

- HS thực hiện trên vở ô ly

$$\begin{array}{r} 53 \\ + 22 \\ \hline 75 \end{array} \qquad \begin{array}{r} 30 \\ + 28 \\ \hline 58 \end{array}$$

- HS đọc đề bài tập 3
- Trao đổi trong nhóm
- Đại diện nhóm trình bày
- Tương tác, chia sẻ:
- + Buổi sáng bán được 12 xe đạp; buổi chiều bán được 20 xe đạp.
- + Cả hai buổi bán được bao nhiêu xe đạp
- Phép tính cộng

<p>+ Muốn tìm cả hai buổi cửa hàng bán được bao nhiêu xe đạp em làm tính gì?</p> <p>- GV kết luận, lưu ý các trình bày</p>	<p>- Trình bày bài giải Số xe đạp cả hai buổi bán là: $12 + 20 = 32(\text{xe})$ Đáp số: 32 xe đạp</p>
<p>4. Hoạt động ứng dụng: (3 phút) - Viết phép cộng có tổng bằng 10, biết số hạng thứ nhất có một chữ số, số hạng thứ hai là 15.</p>	
<p>5. Hoạt động sáng tạo: (2 phút) - Yêu cầu học sinh đặt đề toán và giải bài theo tóm tắt sau: Lớp 2B: 35 học sinh Lớp 2C: 33 học sinh Cả hai lớp: học sinh? - Về nhà: Thực hiện các bài tập trong SGK.</p>	

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

LUYỆN TỪ VÀ CÂU:

TIẾT 1: TỪ VÀ CÂU

I. MỤC TIÊU :

1. Kiến thức

- Bước đầu làm quen với các khái niệm về từ và câu thông qua các bài tập thực hành.

- Biết tìm các từ liên quan đến hoạt động học tập (BT1, BT2);

- Viết được một câu nói về nội dung mỗi tranh (BT3).

2. Kỹ năng: Tìm đúng từ, viết được câu theo chủ điểm

3. Thái độ: Yêu thích Tiếng Việt

4. Năng lực: Góp phần hình thành các năng lực tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Ngôn ngữ; Văn học; Thẩm mỹ.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng dạy học:

- Giáo viên:

+ Tranh minh họa bài tập 1, dưới mỗi tranh viết các từ trong ngoặc đơn; tranh bài tập 3.

+ Phiếu học tập theo mẫu của bài tập 3 phát cho từng học sinh.

- Học sinh: Phiếu HT

2. Phương pháp và kỹ thuật dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, trò chơi học tập, thảo luận nhóm.